

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikagard®-140 Pool

SƠN PHỦ GỐC NƯỚC ACRYLIC CHỐNG THẤM CHO HỒ BƠI

MÔ TẢ

Sikagard®-140 Pool là sơn phủ gốc nhựa acrylic, một thành phần, gốc nước, có màu có khả năng chống chịu tốt với nước được xử lý bằng clo.

ỨNG DỤNG

Sản phẩm được dùng để:

- Lớp phủ bảo vệ trong và ngoài cho hồ bơi bê tông
- Lớp phủ bảo vệ cho bể bơi khử trùng bằng clo bên trong và bên ngoài bằng thiết bị xử lý nước điều khiển tự động

Sản phẩm được thi công ở những bề mặt như sau:

- Bê tông
- Sikagard®-720 EpoCem®
- Sikafloor®-81 EpoCem®
- Sika® Icoment®-520
- Tấm xi măng sợi chịu nước (không ngâm vĩnh viễn trong nước)
- Lớp phủ cao su clo hóa
- Sikagard®-140 Pool

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- 1 thành phần, sử dụng được ngay
- Có thể thi công ở nhiều loại bề mặt khác nhau
- Dễ dàng sửa chữa, có thể sơn phủ trực tiếp lên chính nó
- Không bị ố vàng
- Không bị phấn hóa
- Kháng axit béo tốt từ kem dưỡng da và mỹ phẩm
- Khả năng chống chịu tốt với nước clo và các hóa chất tẩy rửa bể bơi thông thường
- Độ mờ tốt (khả năng che phủ tốt)

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- Chứng nhận CE và Công bố hiệu năng sản phẩm theo tiêu chuẩn EN 1504-2:2004 – Sản phẩm và hệ thống để bảo vệ và sửa chữa cho kết cấu bê tông - Hệ thống bảo vệ bề mặt bê tông - Lớp phủ

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Nhựa acrylic, gốc nước	
Đóng gói	Thùng 5 L Tham khảo bảng giá hiện hành cho các loại đóng gói khác.	
Hạn sử dụng	12 tháng từ ngày sản xuất	
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng ở nơi khô ráo có nhiệt độ từ +5 °C đến +25 °C. Luôn luôn tham khảo bao bì sản phẩm. Tham khảo Bảng dữ liệu an toàn sản phẩm (SDS) để biết thông tin về cách xử lý và lưu trữ an toàn.	
Ngoại quan / Màu sắc	Màu sắc khi khô	Sẵn có ở nhiều màu khác nhau
Tỷ trọng	1.34 kg/l	(EN ISO 2811-1)
Hàm lượng chất rắn theo khối lượng	63.5 %	

Hàm lượng chất rắn theo thể tích 50.9 %

Độ nhớt

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

KHÁNG HOÁ CHẤT

Chịu được chất tẩy rửa có tính axit và kiềm, chất khử trùng và nước khử trùng bằng clo trong bể bơi với thiết bị xử lý nước được kiểm soát. Không thích hợp để sử dụng nếu xử lý nước bằng ozone hoặc điện phân. Không kháng dung môi hữu cơ. Trong trường hợp nồng độ clo cao hơn, lớp phủ có thể có xảy ra hiện tượng phần hóa và đổi màu. Tham khảo DIN 19643-2 Xử lý nước bể bơi và nhà tắm - Phần 2: Kết hợp quy trình sử dụng bộ lọc cố định và bộ lọc bằng lớp phủ trước.

THÔNG TIN THI CÔNG

Định mức 160 g/m² mỗi lớp, thi công tối thiểu 2 lớp

Chiều dày lớp 120 µm chiều dày ướt mỗi lớp

Điểm sương Cần trọng với sự ngưng tụ. Nhiệt độ bề mặt và nhiệt độ màng chưa khô phải cao hơn điểm sương ít nhất +3°C. Nhiệt độ thấp và độ ẩm cao có thể làm tăng rủi ro bị phồng rộp.

Độ ẩm bề mặt

Bề mặt

Phương pháp thử nghiệm

Độ ẩm

Bề mặt xi-măng

Phương pháp cacbua canxi (phương pháp CM)

≤ 4 %

Độ ẩm không tăng (ASTM D4263, tấm polyethylene)

Thời gian chờ / Lớp phủ

Nhiệt độ

Tối thiểu

Tối đa

+20 °C

~40 giờ

~4 ngày

+10 °C

~16 giờ

~3 ngày

Lưu ý: Thời gian trên chỉ là tương đối và sẽ thay đổi khi thay đổi điều kiện môi trường đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.

Sản phẩm hoàn thiện

Trước khi đổ đầy hồ bơi, hãy chờ Sikagard®-140 Pool ít nhất 14 ngày để vật liệu đông cứng hoàn toàn tính từ lúc thi công lớp cuối cùng. Nhiệt độ không được thấp hơn +10°C trong quá trình đóng rắn.

Lưu ý: Thời gian trên chỉ là tương đối và sẽ thay đổi khi thay đổi điều kiện môi trường đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-140 Pool

Tháng Năm 2024, Hiệu đính lần 04.02

020303110010000043

BUILDING TRUST



THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

QUAN TRỌNG

Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình thi công

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thi công đề cập trong Biện Pháp Thi Công, hướng dẫn thi công và chỉ dẫn làm việc, các quy trình này phải luôn được điều chỉnh theo các điều kiện thực tế tại công trường.

DỤNG CỤ THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

- Cọ
- Con lăn lông cừu
- Súng phun sơn

Đối với súng phun sơn, điều chỉnh các thông số như sau:

Áp lực	180 bar
Đầu phun	0.38–0.66 mm
Góc phun	40–60 °

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT

Các lớp phủ hiện tại phải được kiểm tra để xác nhận độ bám dính của bề mặt và khả năng tương thích. Theo hướng dẫn, thử nghiệm độ bám dính trung bình $\geq 0,8 \text{ N/mm}^2$ và không có giá trị nhỏ hơn $0,5 \text{ N/mm}^2$.

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

QUAN TRỌNG

Đề lộ lỗ rỗ và lỗ hổng bề mặt

Khi chuẩn bị bề mặt bằng máy móc, đảm bảo để lộ hoàn toàn các lỗ rỗ và lỗ hổng bề mặt.

BỀ MẶT BÊ TÔNG VÀ VỮA TRÁT XI-MĂNG

1. Xử lý bề mặt xi-măng
2. Bề mặt bê tông phải được chuẩn bị bằng các biện pháp cơ học thích hợp sử dụng máy bắn nhám hoặc máy cào để loại bỏ bột xi măng và đạt được bề mặt nhám.
3. Trước khi thi công những các lớp vật liệu mỏng, làm phẳng các điểm cộm lên.
4. Tất cả bụi bẩn, các thành phần dễ bong tróc phải được loại bỏ hoàn toàn trước khi thi công sản phẩm, ưu tiên dùng bàn chải và/hoặc máy hút bụi.
5. Sửa chữa bề mặt, trám các lỗ rỗ, lỗ hổng, làm phẳng bề mặt cần phải được thực hiện, có thể sử dụng các sản phẩm thích hợp thuộc dòng Sikagard®-720

EpoCem®, Sikafloor®-81 EpoCem® hoặc Sika® Icoment®-520 để sửa chữa.

Liên hệ bộ phận Dịch vụ Kỹ thuật của Sika® để biết thêm thông tin về các sản phẩm tự san phẳng và sửa chữa các khuyết tật.

BỀ MẶT CÓ LỚP PHỦ MÀ CÓ ĐỘ BĂM DÍNH KHÔNG TỐT

1. Loại bỏ các lớp phủ cũ bằng cách sử dụng các thiết bị thích hợp như làm sạch bằng cách phun cát mài mòn hoặc phun nước áp lực cao.
2. Bề mặt bê tông phải được chuẩn bị bằng các biện pháp cơ học thích hợp sử dụng máy bắn nhám hoặc máy cào để loại bỏ bột xi măng và đạt được bề mặt nhám.
3. Trước khi thi công những các lớp vật liệu mỏng, làm phẳng các điểm cộm lên.
4. Tất cả bụi bẩn, các thành phần dễ bong tróc phải được loại bỏ hoàn toàn trước khi thi công sản phẩm, ưu tiên dùng bàn chải và/hoặc máy hút bụi.
5. Sửa chữa bề mặt, trám các lỗ rỗ, lỗ hổng, làm phẳng bề mặt cần phải được thực hiện, có thể sử dụng các sản phẩm thích hợp thuộc dòng Sikagard®-720 EpoCem®, Sikafloor®-81 EpoCem® hoặc Sika® Icoment®-520 để sửa chữa.

LỚP PHỦ CŨ CÓ ĐỘ BĂM DÍNH TỐT

1. Làm sạch hoàn toàn bề mặt của tất cả các chất gây ô nhiễm bằng thiết bị làm sạch nước áp lực
2. Mài nhẹ hoặc mài bề mặt bằng thiết bị mài hoặc mài cơ học để đạt được bề mặt không bóng.
3. Sử dụng máy hút bụi công nghiệp để loại bỏ tất cả bụi bẩn, các vật liệu dễ bong tróc ra khỏi bề mặt thi công trước khi thi công sản phẩm.

THI CÔNG

QUAN TRỌNG

Thông gió ở không gian hẹp

Luôn đảm bảo thông gió tốt khi thi công Sản phẩm trong không gian hạn chế.

Lộ thiên với ánh sáng mặt trời

Lưu ý: Khi sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, sản phẩm có thể bị phai màu và biến đổi màu. Điều này không ảnh hưởng đến khả năng làm việc và đặt tính kỹ thuật của lớp phủ.

THI CÔNG PHUN

1. Thi công phun Sản phẩm một cách liên tục và ở cùng một tốc độ để đạt được độ dày đồng nhất và bề mặt hoàn thiện nhẵn.
2. Kiểm soát độ dày lớp trong quá trình thi công bằng máy đo độ dày. Lớp phủ phải liên tục, không có lỗ rỗng và đạt độ hoàn thiện bề mặt theo yêu cầu.
3. Bảo vệ Sản phẩm khỏi mưa, hơi nước ngưng tụ và đọng nước trong ít nhất 24 giờ ở +20 °C và ít nhất 48 giờ ở +10 °C.
4. Thi công thêm lớp phủ khi cần

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

1. Thi công Sản phẩm đều trên bề mặt bằng con lăn lông cừu với định mức cần thiết.
2. Kiểm soát độ dày của lớp trong quá trình thi công bằng máy đo độ dày.
3. Để đạt được bề mặt mịn, làm phẳng bề mặt bằng bàn cọ. Lớp phủ phải liên tục, không có lỗ rỗng và đạt độ hoàn thiện bề mặt theo yêu cầu.
4. Bảo vệ Sản phẩm khỏi mưa, hơi nước ngưng tụ và đọng nước trong ít nhất 24 giờ ở +20 °C và ít nhất 48 giờ ở +10 °C.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-140 Pool

Tháng Năm 2024, Hiệu đính lần 04.02

020303110010000043

BUILDING TRUST



5. Thi công thêm lớp phủ khi cần

VỆ SINH DỤNG CỤ

Sikagard®-140 Pool còn ướt có thể được vệ sinh bằng nước sạch. Sikagard®-140 Pool đã đông cứng chỉ có thể vệ sinh bằng biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-140 Pool
Tháng Năm 2024, Hiệu đính lần 04.02
020303110010000043

Sikagard-140Pool-vi-VN-(05-2024)-4-2.pdf

